

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST

Ngày: 24 - 5 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Đình Tú;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Cầm Văn Nam; bà Tăng Thị Nhật Minh;

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn Dự - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

B.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST - HS, ngày 12 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Duy Kh**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1997; tại: Lâm Đồng; NĐKNKTT và cư trú: Thôn M, xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Xuân V và bà: Phạm Thị Thu V; vợ: Nguyễn Ngọc Tr, sinh năm 1998 và có 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 06/01/2015, bị TAND TP. B xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội không tố giác tội phạm, theo bản án số 01/2015/HSST, chấp hành xong ngày 17/6/2015. Ngày 25/12/2015, bị TAND TP. B xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản, theo bản án số 112/2015/HSST và tổng hợp bản án số 01/2015/HS-ST là 4 năm 06 tháng, chấp hành xong ngày 19/12/2018, đã xóa án tích. Bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2021 cho đến nay, có mặt.

2- Họ và tên: **Vũ Đình Thiện Q**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 28 tháng 01 năm 1998; tại: Lâm Đồng; NĐKNKTT và cư trú: Thôn Tân Vượng, xã Lộc Châu, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Vũ Duy Th và bà: Đặng Thị Kim O; vợ: Đỗ Thị Quỳnh Nh, sinh năm 1999 và có 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 13/01/2021 đến nay, có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Duy Kh và Vũ Đình Thiện Q đều là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, các bị can đã thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người như sau :

Vào ngày 09 và 10/01/2021, Vũ Đình Thiện Q đưa cho Nguyễn Duy Kh số tiền 18.000.000đ để Kh bán cho Q 40 gam ma túy. Sau khi nhận tiền, Kh đã liên lạc với người tên “Ba” không rõ lai lịch nhân thân, ở huyện Di Linh để đặt mua 100 gam ma túy đá với giá tiền 45.000.000đ. Đến khoảng 20 giờ ngày 11/01/2021, Kh rủ Q đi cùng đến khu vực khu Công nghiệp Lộc Sơn gặp “Ba” để nhận ma túy. Kh bán cho Q 40 gam mà Q đã đưa tiền trước. Sau khi mua được ma túy Q đã mang bán cho khoảng 12 người không rõ nhân thân, lai lịch hết khoảng 19 gam chất ma túy được khoảng số tiền 8.000.000đ và Q sử dụng cho bản thân hết khoảng 01 gam. Ngày 13/01/2021 do Kh mua lại của Q 05 gam ma túy đá giá tiền 2.250.000đ nên vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, Q đến nhà trọ số 496/11 đường Trần Phú, Phường 2, Bảo Lộc để giao ma túy cho Kh nhưng chưa kịp giao dịch thì bị Công an TP. B kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần của Q số ma túy gồm: 05 (năm) gói nylon màu trắng hàn kín đầu chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là chất ma túy, trong đó có 01 gói nylon kích thước 06cm x 5,2cm; 01 gói nylon kích thước 04cm x 1,3cm; 01 gói nylon kích thước 3,8cm x 1,6cm; 01 gói nylon kích thước 2,8cm x 1,6cm và 01 gói nylon kích thước 5,3cm x 03cm. Số ma túy còn lại của Q không thu hồi được.

Đối với Nguyễn Duy Kh khai nhận: Sau khi bán cho Q còn lại 60 gam ma túy đá, Kh sử dụng hết khoảng 05 gam và bán cho một người thanh niên không rõ nhân thân 05gam được số tiền 2.500.000đ còn khoảng 50gam ma túy. Ngày 13/01/2021, có người tên Long không rõ nhân thân ở Di Linh hỏi mua của Kh với khối lượng 55 gam ma túy, thỏa thuận số tiền: 28.000.000đ, do không đủ ma túy để bán cho L nên Kh đã mua lại của Q 05 gam ma túy đá giá tiền 2.250.000đ và Q đồng ý. Vào ngày 13/01/2021, khi Q đến nhà để giao ma túy cho Kh nhưng chưa kịp giao dịch thì bị phát hiện thu giữ cùng tang vật. Toàn bộ số ma túy thu trong túi quần của Q, Q và Kh đều thừa nhận là của Kh đã bán cho Q vào tối ngày 11/01/2021 còn số ma túy của Kh khi Q bị bắt thì Kh đã bỏ xuống bồn cầu nhà vệ sinh và xả nước để phi tang nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

Theo bản kết luận giám định số: 51/GĐ- PC09 ngày 19/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Mẫu tinh thể đựng trong năm gói nylon (thu trong túi quần của Vũ Đình Thiện Q đang mặc) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **9,1655 g** (chín phẩy một sáu năm năm gam), **loại Methamphetamine.**

Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ: 02 (hai) phong bì niêm phong số 51/2021/PC09; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, không gắn sim và 01(một) ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, xám, gắn sim số 0964995294 là

phương tiện bị cáo Kh sử dụng để trao đổi mua ma túy; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Vũ Đình Thiện Q.

Tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKSBL, ngày 14 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Duy Kh và Vũ Đình Thiện Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Kh từ 11 đến 12 năm tù; xử phạt bị cáo Q từ 10 đến 11 năm tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 51/2021/PC09; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, không gắn sim và 01 (một) ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, xám, gắn sim số 0964995294. Trả lại cho bị cáo Q 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Vũ Đình Thiện Q. Buộc các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Nguyễn Duy Kh và Vũ Đình Thiện Q đã có hành vi mua, bán trái phép qua lại cho nhau và các đối tượng khác nhiều lần với số lượng bị bắt quả tang khi đang mua, bán là **9,1655** gam chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để kiếm lời để sử dụng. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của các bị cáo Kh và Q đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy, cần áp dụng cho các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kh là người có nhân thân xấu: Ngày 06/01/2015, bị TAND TP. B xử phạt 06 tháng

tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội không tố giác tội phạm, theo bản án số 01/2015/HSST, chấp hành xong ngày 17/6/2015. Ngày 25/12/2015, bị TAND TP. B xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản, theo bản án số 112/2015/HSST và tổng hợp bản án số 01/2015/HSST là 4 năm 06 tháng, chấp hành xong ngày 19/12/2018, đã xóa án tích. Bị cáo Q có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Trong vụ án này bị cáo Kh có vai trò tích cực hơn bị cáo Q, do vậy cần áp dụng hình phạt đối với Kh cao hơn Q

[5] Đối với người tên “B” đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo Kh, do không xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan CSĐT – Công an TP Bảo Lộc tách ra và xử lý sau khi có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) phong bì niêm phong số 51/2021/PC09 xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, không gắn sim và 01(một) ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, xám, gắn sim số 0964995294 là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Vũ Đình Thiện Q không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Q.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Duy Kh, Vũ Đình Thiện Q** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy Kh** 12 (Mười hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2021. Xử phạt bị cáo **Vũ Đình Thiện Q** 11 (Mười một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2021

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong số 51/2021/PC09; tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, không gắn sim và 01(một) ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen, xám, gắn sim số 0964995294.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày /5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).*

Trả lại cho bị cáo Q 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Vũ Đình Thiện Q (Kèm theo hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Đình Tú**